

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC**

Số : /UBND-PGDĐT
V/v thực hiện quản lý thu, chi
các khoản dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục
năm học 2022-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nam Trực, ngày tháng 09 năm 2022

Kính gửi:

- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;
- Các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn huyện.

Căn cứ Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 03/01/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định mức giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Thực hiện hướng dẫn số 1396/SGDĐT-KHTC ngày 05/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Nam Định về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2022-2023; UBND huyện yêu cầu các trường mầm non, tiểu học, THCS, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTEX) huyện thực hiện tốt việc quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập năm học 2022-2023 như sau:

A. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục.

I. Nguyên tắc thu:

Các cơ sở giáo dục thực hiện thu đúng; thu vừa đủ chi; chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Các khoản thu dịch vụ nào thì chi cho các hoạt động của dịch vụ đó. Không sử dụng khoản thu dịch vụ này chi cho dịch vụ khác. Trước khi thu phải có dự toán chi tiết thu, chi từng khoản; chỉ được thu sau khi đã thỏa thuận với cha mẹ học sinh bằng văn bản. Mức thu không vượt quá mức thu tối đa quy định tại Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Nam Định quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý. Trước khi thực hiện thu phải báo cáo với cơ quan chủ quản trực tiếp cho ý kiến rồi mới được triển khai thực hiện.

II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục.

1. Trông giữ xe đạp, xe đạp điện, xe máy của các học sinh có xe gửi tại các trường học áp dụng theo Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 03/01/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định mức giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Nam Định. Thời gian thực hiện không quá 10 tháng trong 01 năm học.

2. Tiền nước uống cho học sinh các cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên:

- Mức thu tối đa: 10.000 đồng/học sinh/tháng, thu theo số tháng thực học, thời gian thực hiện không quá 10 tháng trong 01 năm học.

- Khoản thu trên chỉ được sử dụng cho việc mua nước hoặc đun nước sôi; mua bổ sung ca cốc, bình đựng nước; trường hợp có hệ thống lọc nước uống trực tiếp thì định kỳ thay lõi lọc, chi bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống; kiểm nghiệm nguồn nước.... - Nghiêm chỉnh chấp hành việc kiểm nghiệm nguồn nước theo quy định hiện hành, đảm bảo an toàn vệ sinh nguồn nước và sức khỏe cho học sinh.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục, phải chịu trách nhiệm quyết định việc cung cấp nước uống và phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh đơn vị mình.

3. Các khoản thu dịch vụ dạy thêm học thêm trong các cơ sở giáo dục:

a. Mức thu tối đa:

- Chăm sóc trẻ ngày thứ bảy và trong thời gian nghỉ hè: 30.000 đồng/trẻ/ngày.

- Dạy kỹ năng sống trong trường mầm non và tiểu học: 4.000 đồng/học sinh/tiết.

- Dạy thêm, học thêm các môn văn hoá (kể cả dạy trực tuyến); dạy kỹ năng sống trong các trường trung học cơ sở: 4.000 đồng/học sinh/tiết.

- Dạy thêm, học thêm các môn văn hoá (kể cả dạy trực tuyến); dạy kỹ năng sống trong Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên: 5.000 đồng/học sinh/tiết.

b. Sử dụng tiền chăm sóc trẻ ngày thứ bảy và trong thời gian nghỉ hè, dạy thêm học thêm, dạy kỹ năng sống trong nhà trường:

- Chi thù lao cho giáo viên dạy trực tiếp tối đa là 70%;

- Chi công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường bao gồm công tác chủ nhiệm, quản lý nền nếp, kỷ cương, tài chính, phục vụ, bảo vệ, coi xe và các nhiệm vụ có liên quan tối đa là 15%;

- Chi tiền điện, nước, sửa chữa, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm tối thiểu là 15%.

Trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm các môn văn hoá do thiên tai, dịch bệnh... mà không dạy trực tiếp được, phải dạy trực tuyến các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và nội dung Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy trực tuyến trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, thì được thu và chi như dạy trực tiếp.

4. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

a. Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

Mức thu tối đa: 18.000 đồng/ trẻ (học sinh)/tháng, thu theo số tháng thực học, thời gian thực hiện không quá 10 tháng trong 01 năm học. Khoản thu trên được dùng để trả cho người lao động thực hiện vệ sinh phòng học, nhà vệ sinh học sinh. Gồm tiền công thuê người làm vệ sinh, công cụ, dụng cụ lao động, hoá chất.

b. Cơ sở giáo dục tổ chức học, nuôi ăn bán trú cho học sinh.

- Tiền trả công thuê người nấu ăn bán trú đối với các cấp học: Mức thu tối đa: 100.000 đồng/trẻ (học sinh)/tháng. Thu theo số tháng thực tế nuôi ăn bán trú. Khoản thu trên được dùng để thuê người nấu ăn, phục vụ nuôi ăn bán trú và các khoản đóng góp bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

- Tiền quản lý, chăm sóc trẻ (học sinh) buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính đối với trường mầm non và tiểu học: Mức thu tối đa: 6.000 đồng/trẻ (học sinh)/ngày. Thu theo ngày thực tế nuôi ăn bán trú. Khoản thu trên được dùng để chi trả cho giáo viên trực tiếp chăm sóc, công tác quản lý buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính.

c. Các khoản dịch vụ phải báo cáo đơn vị chủ quản cấp trên trực tiếp đồng ý phê duyệt mới được thực hiện:

- Tiền ăn bán trú.

Cơ sở giáo dục xây dựng bảng thực đơn cụ thể và đảm bảo lượng chất dinh dưỡng cho từng độ tuổi, xây dựng kế hoạch thu, chi đảm bảo thu đủ chi và phải được sự thống nhất thỏa thuận tự nguyện, dân chủ và công khai giữa cơ sở giáo dục với cha mẹ học sinh để quy định mức ăn cụ thể (gồm tiền mua thực phẩm theo khẩu phần ăn, chất đốt, ...). Thu theo ngày thực tế trẻ, học sinh ăn bán trú.

- Tiền đóng góp lần đầu tiên phục vụ nuôi ăn bán trú nhà trẻ, mẫu giáo và các cấp học mua mới, mua bổ sung (chăn, gối, đệm, giát giường, tiền mua dụng cụ nhà bếp ăn bán trú... thực hiện theo nguyên tắc thu đủ chi) do cơ sở giáo dục thỏa thuận với cha mẹ học sinh để quy định. Thực hiện theo năm học, thu thực tế theo trẻ (học sinh) tham gia ăn bán trú.

5. Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục phát sinh khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai mà chưa có Nghị quyết quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, nếu người học có nhu cầu trên nguyên tắc tự nguyện, thì các cơ sở giáo dục phải bàn bạc thống nhất trong cấp ủy, lãnh đạo nhà trường, Hội đồng trường và phải thỏa thuận bằng văn bản với cha mẹ học sinh, trên nguyên tắc thu đủ chi, thực hiện công khai trong cơ sở giáo dục và phải báo cáo với cơ quan chủ quản cấp trên đồng ý phê duyệt rồi mới được thực hiện.

B. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Thực hiện chủ trương của Đảng và các chính sách của Nhà nước về đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, Chính phủ có Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025; tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước thông qua đóng góp, đầu tư của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, cộng đồng và đông đảo nhân dân cho phát triển giáo dục đào tạo. Trong năm học này đại dịch Covid -19 cơ bản đã được kiểm soát, song việc phục hồi kinh tế còn gặp nhiều khó khăn do đó các cơ sở giáo dục tính toán kỹ lưỡng việc huy động cho phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương; nghiêm cấm việc đặt ra các khoản thu trái quy định.

Các cơ sở giáo dục thực hiện vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho các

cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tài sản do tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hiến, biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ nhưng chưa hạch toán ngân sách nhà nước và hình thức chuyển giao quyền sở hữu khác cho nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước) thì phải thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân theo Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Nam Định Ban hành quy định về phân cấp quyền xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

C. Các khoản thu hộ, chi hộ.

1. Thu bảo hiểm y tế thực hiện theo công văn số 2186/BHXH-QT ngày 16/8/2022 của Bảo hiểm Xã hội tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2022-2023.

2. Thu quỹ của các Đoàn, Hội, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh thực hiện thu, chi theo quy định hiện hành của các tổ chức có thẩm quyền ban hành. Tuyệt đối không được thu thêm hoặc thu cao hơn mức quy định. Khoản thu này do các tổ chức nêu trên quản lý thu, chi (được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội Đoàn, Đội, kế hoạch của Hội từng năm học).

D. Quản lý, sử dụng các khoản thu.

1. Tổ chức thu các khoản thu theo quy định phải được thực hiện tại bộ phận kế toán của đơn vị, không giao cho giáo viên dạy trực tiếp thu, chi tiền.

2. Các khoản thu sự nghiệp không thuộc danh mục phí, lệ phí chuyển sang cơ chế giá dịch vụ, không thuộc nguồn thu Ngân sách nhà nước (NSNN), không tổng hợp chung vào dự toán thu phí, lệ phí thuộc NSNN, nhưng các đơn vị dự toán phải lập dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng tổng hợp chung với dự toán chi thường xuyên gửi cấp trên trực tiếp quản lý tổng hợp, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp giám sát.

3. Việc quản lý thu chi các khoản thu bằng tiền mặt thực hiện theo Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu chi

bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước và Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/02/2018 sửa đổi bổ sung Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc nhà nước.

4. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu, quản lý, sử dụng nguồn thu theo quy định của pháp luật, thực hiện yêu cầu về thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan tài chính và cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

5. Hạch toán các khoản thu: Tất cả các khoản thu chi phải phản ánh đầy đủ, kịp thời vào hệ thống sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của đơn vị. Kế toán phải mở sổ chi tiết các khoản thu cho phù hợp với yêu cầu quản lý để theo dõi các khoản thu của từng loại theo từng hoạt động.

6. Các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý cấp trên về các khoản thu, chi sai quy định.

7. Các cơ sở giáo dục cam kết với cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp bằng văn bản về việc thực hiện nghiêm túc các khoản thu, chi, không được tự đặt ra các khoản thu chi trái quy định; các cơ sở giáo dục thực hiện giãn thu, không thu dồn vào đầu năm học gây khó khăn cho cha mẹ học sinh. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục hoàn toàn chịu trách nhiệm về các khoản thu, chi. Phòng Giáo dục và Đào tạo thường xuyên kiểm tra, ngăn ngừa, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

E. Công khai các khoản thu.

1. Các khoản thu phải được niêm yết công khai tại đơn vị, thông báo rộng rãi trên hệ thống phương tiện truyền thông để nhân dân, cha mẹ học sinh biết, thực hiện.

2. Các cơ sở giáo dục phải thực hiện công khai các khoản thu, chi theo quy định tại: Thông tư số 36/2017/TT-BDGĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước

hỗ trợ; Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

F. Các hoạt động phối hợp giữa cơ sở giáo dục và cha mẹ học sinh.

1. Cha mẹ học sinh chủ động mua sắm sách vở, đồ dùng học tập, đồ chơi, tư trang cá nhân của học sinh; các loại hình bảo hiểm tự nguyện, đảm bảo đủ điều kiện cho con em mình học tập và sinh hoạt tại trường.

2. Việc may quần áo đồng phục thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GDĐT Quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên; căn cứ vào điều kiện của nhà trường, được cha mẹ học sinh đồng thuận về chủ trương, Hiệu trưởng quyết định việc mặc đồng phục và quy định kiểu dáng, màu sắc, số ngày mặc đồng phục trong tuần. Các cơ sở giáo dục quy định kiểu dáng, màu sắc ổn định để học sinh có thể sử dụng cho nhiều năm học. Trường hợp cần có sự thay đổi kiểu dáng, màu sắc đồng phục phải được sự đồng ý của Hội đồng trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Cha mẹ học sinh chủ động may hoặc mua đồng phục theo đúng quy định. Các cơ sở giáo dục không được thu tiền từ học sinh rồi áp đặt mua của một doanh nghiệp cụ thể nào.

3. Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các cơ sở giáo dục thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; thực hiện việc thu, chi kinh phí hoạt động của Ban theo đúng quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT và chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính hiện hành; không được lạm dụng tổ chức huy động các khoản không trong quy định, những khoản huy động không phù hợp với điều kiện kinh tế của cha mẹ học sinh, gây bức xúc trong cha mẹ học sinh và bất bình đẳng trong nhà trường. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan quản lý các cấp trong việc quản lý hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh tại cơ sở giáo dục.

UBND huyện yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính Kế hoạch hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện thu, chi theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát các cơ sở giáo dục thực hiện, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và chấn chỉnh tình trạng lạm thu, xử lý các cơ sở giáo dục để xảy ra lạm thu theo đúng quy định. Yêu cầu thủ trưởng các Phòng, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – GDTX; Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
 - Ban TV Huyện ủy;
 - Thường trực HĐND huyện;
 - Lãnh đạo UBND huyện;
 - Phòng Giáo dục và Đào tạo;
 - Phòng Tài chính Kế hoạch;
 - Thanh tra huyện;
 - Như trên;
 - Lưu: VT.
- } (Để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Tiến Duật